|  |  |
| --- | --- |
| UBND HUYỆN AN LÃO  **TRƯỜNG THCS THÁI SƠN** | **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II**  **NĂM HỌC 2023-2024**  **MÔN : KHOA HỌC TỰ NHIÊN 6**  **Thời gian làm bài : 60 phút**  Giáo viên ra đề: Phan Đức Nhạc |

1. **KHUNG MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HK2 MÔN KHTN 6**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **NỘI DUNG KIẾN THỨC** | **ĐƠN VỊ KIẾN THƯC** | **CÁC MỨC ĐỘ NHẬN THỨC** | | | | | | | | |
| **NHẬN BIẾT** | | **THÔNG HIỂU** | | **VẬN DỤNG** | | **VẬN DỤNG CAO** | | **TỔNG ĐIỂM %** |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |  |
| **1. Lực** | **1.1.** Lực và tác dụng của lực | 1TN (câu 16) 0,25 |  |  |  |  |  |  |  | 2,5% |
| **1.2.** Lực hấp dẫn | 1TN (câu 1) 0,25 |  |  |  |  |  |  | 1 TL (câu 5) 0,5 | 7,5% |
| **2. Năng lượng** | **2.1.** Các dạng năng lượng. | 2TN (câu 2,15) 0,5 |  | 1TN (câu 3) 0,25 |  |  |  |  |  | 7,5% |
| **2.2.** Sự chuyển hóa năng lượng | 3TN (câu 5,6,7) 0,75 | 1TL (câu1) 1,0 |  | 1TL (câu2) 1,5 |  | 1TL (câu 4) 1,0 | 1TN (câu 4) 0,25 |  | 45% |
| **3. Chuyển động nhìn thấy của mặt trời, mặt trăng, hệ mặt trời và ngân hà** | **3.1.** Hiện tượng mọc và lặn của Mặt Trời | 2TN (câu 8,11) 0,5 |  |  |  |  | 0,5TL (câu 3a) 1,0 | 1TN (câu 14) 0,25 |  | 27,5% |
| **3.2.** Hệ Mặt Trời và Ngân Hà | 3TN (câu 10,12,13) 0,75 |  | 1TN (câu 9) 0,25 | 0,5TL (câu 3b) 1,0 |  |  |  |  | 10% |
| **Tổng: số câu**  **Tổng % điểm** | | 12  30% | 1  10% | 2  5% | 1,5  25% |  | 1,5  20% | 2  5% | 1  5% | 21  100% |
| **TỔNG** | | 40% | | 30% | | 20% | | 10% | | 100% |
| **TỈ LỆ %** | | 40% | | 30% | | 20% | | 10% | | 100% |

1. **BẢN ĐẶC TẢ MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HKII KHOA HỌC TỰ NHIÊN 6**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **NỘI DUNG KIẾN THỨC** | **ĐƠN VỊ KIẾN THỨC** | **MỨC ĐỘ KIẾN THỨC, KĨ NĂNG CẦN**  **KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ** | **SỐ CÂU HỎI THEO MỨC ĐỘ NHẬN THƯC** | | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng thấp** | **Vận dụng cao** |
| **1. Lực** | **1.1 Lực và tác dụng của lực** | **1. Nhận biết :**  - Lực làm thay đổi hướng chuyển động của vật | 1TN  câu 16 |  |  |  |
| **1.2. Lực hấp dẫn** | **1. Nhận biết:**  - Biết được thế nào là lực hấp dẫn, các đặc điểm lực hấp dẫn  **2. Vận dụng cao:** - Vận dụng đặc điểm của lực háp dẫn giải thích hiện tượng thực tế | 1TN  câu 1 |  |  | 1 TL câu 5 |
| **2. Năng lượng** | **2.1. Các dạng năng lượng** | **1.Nhận Biết**  - Biết được đặc điểm các dạng năng lượng  **2. Thông hiểu**  - Lấy được ví dụ liên quan đến các dạng năng lượng | 2TN Câu 2,15 | 1TN Câu 3 |  |  |
| **2.2. Sự chuyển hóa năng lượng** | **1. Nhận biết**  - Nắm được đặc điểm của sự chuyển hóa năng lượng  **2.Thông hiểu -** Hiểu được thế nào là năng lượng hao phí - Đưa ra được những biện pháp giảm năng lượng hao phí  **3. Vận dụng**  - Nêu được định luật bảo toàn năng lượng từ đó lấy ví dụ chứng minh năng lượng được bảo toàn  **4. Vận dụng cao**  - Vận dụng giải thích tình huống thực tế | 3TN  Câu 5,6,7 1TL câu 1 | 1 TL  câu 2 | 1 TL  câu 4 | 1 TN  câu 4 |
| **3. Chuyển động nhìn thấy của mặt trời, mặt trăng, hệ mặt trời và ngân hà** | **3.1. Hiện tượng mọc và lặn của Mặt Trời** | **1. Nhận biết**  - Nắm được hướng mọc, lăn của Mặt Trời  **2. Vận dụng**  - Nêu được các thời điểm trong ngày thông qua các vị trí trên Trái Đất và hướng ánh sáng Mặt Trời chiếu tới  **3. Vận dụng cao**  - Vận dụng giải thích tình huống thực tế | 2TN Câu 8,11 |  | 0,5 TL Câu 3a | 1 TN Câu 14 |
| **3.2. Hệ Mặt Trời và ngân hà** | **1. Nhận biết** - Nắm được các đặc điểm trong hệ Mặt Trời và Ngân Hà  **2. Thông hiểu** - Hiểu được vì sao Mặt trời to và sáng hơn nhiều so với các ngôi sao khác trên bầu trời - Nêu được các hành tin trong hệ Mặt Trời, sắp xếp các hành tinh theo thứ tự xa dần Mặt Trời | 3 TN 10,12,13 | 1 TN  câu 9 0,5 TL  câu 3b |  |  |
| **Tổng câu** | | | 13 | 3,5 | 1,5 | 3 |
| **Tỉ lệ % điểm** | | | 40% | 30% | 205 | 10% |
| **Tỉ lệ chung** | | | 70% | | 30% | |

1. **ĐỀ KIỂM TRA**

**Phần I. TRẮC NGHIỆM (4 điểm) *Hãy chọn phương án trả lời đứng trước câu trả lời đúng.***

**Câu 1:**Phát biểu nào sau đây là sai?

A. Trái Đất có lực hấp dẫn B. Khối lượng là số đo lượng chất của một vật  
C. Trái Đất hút các vật D. Không có lực hấp dẫn trên Trái Đất

**Câu 2:** Một vật đang chuyển động, vật đó chắc chắn có:

A. Năng lượng ánh sáng B. Năng lượng điện C. Năng lượng nhiệt D. Động năng

**Câu 3:**Trong các vật sau đây, vật nào có thế năng đàn hồi?

A. Dây cao su đang dãn B. Khúc gỗ đang trôi theo dòng nước  
C. Ngọn lửa đang cháy D. Quả táo trên mặt bàn

**Câu 4:** Khi dùng bàn là để làm phẳng quần áo, thì năng lượng điện chủ yếu chuyển hoá thành:

A. Năng lượng hoá học B. Năng lượng nhiệt

C. Năng lượng ánh sáng D. Năng lượng âm thanh

**Câu 5:**Khi ánh sáng mặt trời chiếu vào tấm pin mặt trời, tấm pin sẽ tạo ra điện. Đó là một ví dụ về chuyển hoá:

A. Năng lượng ánh sáng thành năng lượng nhiệt B. Năng lượng hạt nhân thành năng lượng hoá học  
 C. Năng lượng điện thành động năng D. Năng lượng ánh sáng thành năng lượng điện

**Câu 6:** Năng lượng nào sau đây KHÔNG PHẢI năng lượng tái tạo?

A. Năng lượng mặt trời B. Năng lượng gió

C. Năng lượng của than đá D. Năng lượng của sóng biển

**Câu 7:** Ở Ninh Thuận, người ta dùng các tuabin gió để sản xuất điện. Năng lượng cung cấp cho tuabin gió là:

A. Năng lượng ánh sáng mặt trời B. Năng lượng gió  
C. Năng lượng của sóng biển D. Năng lượng của dòng nước

**Câu 8:**Nói về hiện tượng mọc và lặn của Mặt trời, em hãy cho biết nhận định nào sau là đúng?

A. Mặt trời mọc ở hướng tây B. Mặt trời mọc ở hướng nam  
C. Mặt trời lặn ở hướng tây D. Mặt trời lặn ở hướng nam

**Câu 9:** Mặt trời là một ngôi sao trong Ngân Hà. Chúng ta thấy Mặt trời to và sáng hơn nhiều so với các ngôi sao khác trên bầu trời. Điều này là do:

A. Mặt trời là ngôi sao sáng nhất của Ngân Hà B. Mặt trời là ngôi sao gần trái đất nhất  
C. Mặt trời là ngôi sao to nhất trong Ngân Hà D. Mặt trời là ngôi sao to nhất và sáng nhất trong Ngân Hà

**Câu 10**: Hành tinh nào xếp thứ ba kể từ Mặt trời?

A. Trái đất B. Thuỷ tinh C. Kim tinh D. Hoả tinh  
**Câu 11.** Nói về hiện tượng mọc và lặn hàng ngày của Mặt Trời, nhận định nào sau đây là đúng?  
A. Hướng tây lúc sáng sớm. B. Hướng đông lúc sáng sớm  
C. Hướng bắc lúc sáng sớm. D. Hướng nam lúc sáng sớm.

**Câu 12.** Hệ Mặt Trời cách Ngân Hà khoảng:

A. 230 năm ánh sáng B. 260000 năm ánh sáng

C. 26000 năm ánh sáng D. 230000 năm ánh sáng

**Câu 13.** Nếu như em đứng trên Hải vương tinh, em sẽ nhìn thấy Mặt trời như thế nào so với khi đứng ở Trái Đất?

A. Lớn hơn B. Nhỏ hơn C. Bằng nhau D. Có lúc lớn hơn, có lúc nhỏ hơn.

**Câu 14.** Theo em, hằng ngày ngươi sinh sống ở Hà Nội hay Điện Biên sẽ quan sát thấy Mặt trời mọc trước:

A. Hà Nội thấy mặt trời mọc trước B. Điện Biên thấy mặt trời mọc trước

C. Cả Hà Nội và Điện Biên cùng nhìn thấy một lúc. D. Cả Hà Nội và Điện Biên đều không nhìn thấy

**Câu 15.** Chọn câu trả lời đúng nhất:

A. Vật chuyển động càng nhanh thì động năng càng lớn

B. Vật chuyển động càng chậm thì động năng càng lớn

C. Vật chuyển động càng nhanh thì động năng càng nhỏ

D. Một vật chuyển động không có động năng

**Câu 16.** Ví dụ nào sau đây nói về lực làm thay đổi hướng chuyển động của vật:

A. Người chơi ten-nít dùng vợt đánh quả bóng đang bay tới B. Tay người ấn lên mặt đệm

C Quả bóng bay vào khung thành . D. Xe đạp dựng trên mặt đường

**Phần II: TỰ LUẬN (6 điểm)**

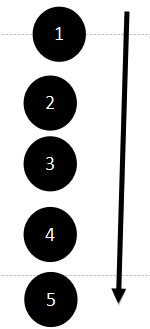
**Câu 1.** (1.0 điểm):

Một viên bi được thả tự do từ vị trí 1. Nó rơi tự do đến các vị trí 2, 3, 4, 5 và xuống mặt đất.

a. Hãy sắp xếp theo thứ tự từ lớn đến nhỏ thế năng của viên bi theo các vị trí?

b. Hãy so sánh động năng của viên bi ở vị trí số 1 và số 4?

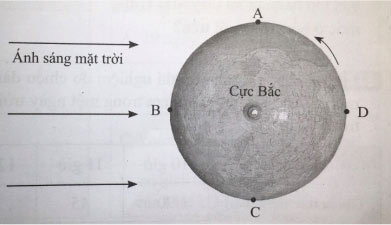
Giải thích câu trả lời của em



**Câu 2.**(1.5 điểm): Thế nào là năng lượng hao phí? Nêu tên năng lượng hao phí khi sử dụng bóng đèn điện? Em hãy đề xuất các biện pháp để tiết kiệm năng lượng điện trong lớp học?

**Câu 3.** (2 điểm):

1. Hình 2 cho thấy hình ảnh Trái Đất khi ta nhìn từ cực Bắc, chiều quay Trái Đất và hướng ánh sáng từ Mặt Trời chiếu tới. Em hãy kể tên các thời điểm trong ngày (Bình minh, hoàng hôn, giữa trưa, ban đêm) tương ứng với các vị trí A, B, C, D.



1. Hệ Mặt Trời gồm bao nhiêu hành tinh? Em hãy sắp xếp các hành tinh theo thứ tự xa dần Mặt Trời?

**Câu 4.**(1 điểm): Nêu định luật bảo toàn năng lượng? Lấy một ví dụ cụ thể chứng minh năng lượng được bảo toàn?

**Câu 5.** (0.5 điểm): Hãy giải thích tại sao bầu khí quyển của Trái Đất không bị thoát vào không gian?

**D – ĐÁP ÁN – BIỂU ĐIỂM**

**Phần I. TRẮC NGHIỆM: (4 điểm)**

**Câu 1- 16: Mỗi đáp án đúng 0.25 điểm**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 | 13 | 14 | 15 | 16 |
| **Đáp án** | D | D | A | B | D | C | B | C | B | A | B | C | B | A | A | A |

**Phần II. TỰ LUẬN: (6 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Đáp án** | **Biểu điểm** |
| **Câu 1**  **(1 điểm)** | a. Sắp xếp theo thế năng giảm dần: 1> 2> 3> 4> 5  Thế năng của vật giảm dần theo độ cao  b. Động năng của viên bi ở vị trí 4> 1  Vật chuyển động càng nhanh thì có động năng càng lớn. Khi rơi từ trên cao xuống, vật sẽ chuyển động càng nhanh khi rơi càng gần mặt đất. | 0.25 điểm  0.25 điểm  0.25 điểm  0.25 điểm |
| **Câu 2**  **(1.5 điểm)** | - Năng lượng hao phí là năng lượng vô ích bị thất thoát ra môi trường trong quá trình truyền hoặc chuyển năng lượng.  - Khi dùng bóng đèn điện một phần năng lượng điện bị chuyển thành **năng lượng nhiệt** bị hao phí  - Các biện pháp tiết kiệm năng lượng trong lớp học:  Tắt đèn và quạt khi không cần thiết  Sử dụng loại bóng đèn và quạt điện tiết kiệm năng lượng  Tắt hết các thiết bị điện khi ra khỏi lớp và ra về  Vệ sinh sạch sẽ quạt điện và bóng điện  Mở cửa sổ để tận dụng gió và ánh sáng mặt trời... | 0.5 điểm  0.5 điểm  0,5 điểm |
| **Câu 3a**  **(1 điểm)** | A- Bình minh  B- Giữa trưa  C- Hoàng hôn  D- Ban đêm | 0.25 điểm  0.25 điểm  0.25 điểm  0.25 điểm |
| **Câu 3b**  **(1 điểm)** | Hệ Mặt Trời gồm Mặt trời, 8 hành tinh, các tiểu hành tinh và sao chổi  Sắp xếp: Mặt trời – Thuỷ tinh – Kim tinh – Trái đất – Hoả tinh – Mộc tinh –  Thổ tinh – Thiên vương tinh – Hải vương tinh. | 0.5 điểm  0.5 điểm |
| **Câu 4**  **(1 điểm)** | Định luật: Năng lượng không tự nhiên sinh ra, cũng không tự nhiên mất đi. Nó  chỉ chuyển từ dạng này sang dạng khác, hoặc từ vật này sang vật khác.  HS lấy ví dụ cụ thể | 0.5 điểm  0.5 điểm |
| **Câu 5**  **(0.5 điểm)** | Vì Trái đất có lực hấp dẫn, lực này hút và giữ bầu khí quyển ở xung quanh trái đất | 0.5 điểm |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Xác nhận của BGH** | **Xác nhận của tổ chuyên môn** | **Người ra đề** |
|  | **Ngô Thị Thu Thanh** | **Phan Đức Nhạc** |